

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	496.50	↓ -13.99	-2.74%
KLGD (triệu ck)	69.18	↑ 8.42	13.86%
GTGD (tỷ đồng)	1,433.65	↑ 330.13	29.92%
Tổng cung (triệu ck)	198.98	↑ 145.34	271.00%
Tổng cầu (triệu ck)	172.61	↑ 108.57	169.54%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	6.71	↑ 1.10	19.59%
KL bán (triệu ck)	8.70	↑ 3.01	52.96%
Giá trị mua (tỷ đồng)	219.66	↑ 59.70	37.32%
Giá trị bán (tỷ đồng)	284.89	↑ 124.62	77.76%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.33	↓ -1.04	-1.69%
KLGD (triệu ck)	55.07	↑ 19.36	54.23%
GTGD (tỷ đồng)	445.02	↑ 151.50	51.61%
Tổng cung (triệu ck)	99.81	↑ 17.03	20.57%
Tổng cầu (triệu ck)	73.03	↑ 3.25	4.66%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	0.57	↑ 0.12	26.14%
KL bán (triệu ck)	0.58	↓ -0.09	-13.79%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.93	↓ -2.65	-21.04%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.36	↓ -2.11	-20.13%

Một số thông tin đáng chú ý:

- PGS mẹ: Quý I ước đạt 50 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Trong đó, lợi nhuận nhận cổ tức khoảng 18 tỷ đồng từ CNG, còn lại hơn 30 tỷ đồng từ hoạt động kinh doanh.
- CII đăng ký mua 5,6 triệu CP, nâng tỷ lệ sở hữu tại SII lên 51%.
- SJS: Giải trình kết quả kinh doanh và phương hướng khắc phục với cơ sở là giá trị tài sản của doanh nghiệp rất lớn. Điều này có thể sẽ giúp SJS được giao dịch trở lại trong thời gian tới với giới hạn vào 15 phút cuối mỗi phiên. Tuy nhiên áp lực bán tiềm năng trên mã này còn tương đối lớn, yếu tố tâm lý có thể làm giảm mạnh tính thanh khoản của cổ phiếu.

Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay khối ngoại bất ngờ bán ròng mạnh trên nhóm cổ phiếu bluechips sàn Hồ Chí Minh. Nhóm này chủ yếu nằm trong danh mục của các etfs, cụ thể nhà đầu tư có thể tham khảo dưới bản sau:

Mã	KL mua ròng	GT mua ròng	Mã	KL mua ròng	GT mua ròng
HAG	(882,130)	(21,978,611)	DPM	(192,610)	(8,580,599)
ITA	(442,490)	(3,055,223)	VIC	(182,240)	(11,589,660)
VCB	(435,090)	(12,883,914)	PPC	(165,990)	(3,420,351)
STB	(345,010)	(7,031,191)	VSH	(161,060)	(1,946,216)
PVF	(325,460)	(3,348,454)	DIG	(138,480)	(1,696,300)
OGC	(255,570)	(3,299,003)	PET	(130,130)	(2,416,453)
KBC	(224,180)	(1,663,204)	BVH	(114,620)	(5,953,915)
EIB	(220,320)	(3,238,619)	GMD	(113,880)	(4,102,097)

Tổng lượng bán ròng trên danh mục các mã này khoảng hơn 4,3 triệu đơn vị, giá trị gần 100 tỷ đồng, trong đó có những mã như VCB, BVH cũng bị bán mạnh. Như vậy, yếu tố này là một trong những tác nhân quan trọng ảnh hưởng tới diễn biến thị trường trong phiên hôm nay.

Đợt sụt giảm khá bất ngờ vào cuối phiên hôm nay có một sự tác động không nhỏ của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bao gồm có BVH, VCB, VIC, GAS. Áp lực cung giá thấp vào cuối phiên đợt ngọt mạnh và thị trường có dấu hiệu bị ảnh hưởng bởi yếu tố tâm lý.

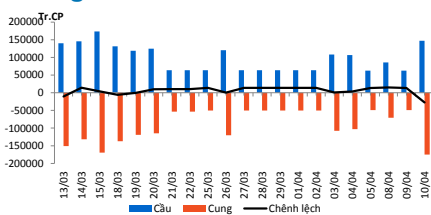
Nếu như tiếp tục giảm trong phiên tới, VN-Index sẽ rơi khỏi hỗ trợ 500 điểm và hướng tới hỗ trợ 480 điểm. HNX-Index vẫn nằm trong dao động 59 – 60 điểm. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng hiện chỉ số VN-index không phản ánh hoàn toàn diễn biến trên HSX. Có khá nhiều cổ phiếu tiếp tục có diễn biến tích cực, trong khi đó các cổ phiếu đã tăng giá mạnh và nhóm cổ phiếu đầu cơ có dấu hiệu giảm khá mạnh. Có khả năng sự phân hóa sẽ còn tiếp tục trong ngắn hạn dù.

Xác suất thị trường tiếp tục điều chỉnh giảm là khá cao trong một hai phiên sắp tới. Tuy nhiên trên thị trường chưa xuất hiện yếu tố nào mang tính chất tác động đột biến tới tâm lý thị trường, do đó thị trường có thể sẽ chỉ giảm nhẹ. Dù vậy, nhà đầu tư cũng nên thận trọng, chờ đợi mức giá hợp lý hơn để tham gia vào thị trường.

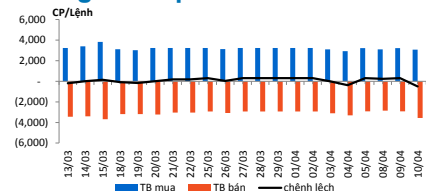
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

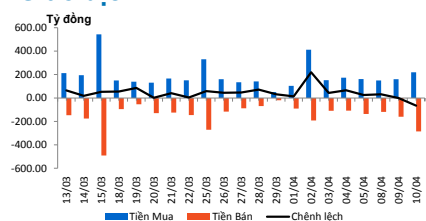
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

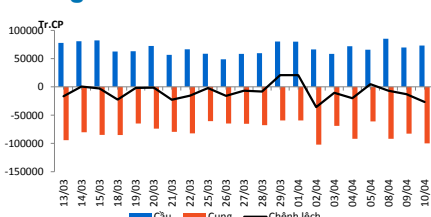


Giao dịch NĐTNN

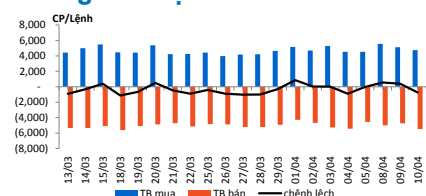


Diễn biến sàn Hà Nội

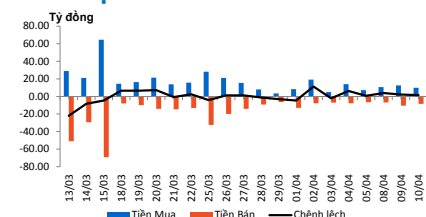
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Tâm điểm giao dịch trên HOSE lúc này vẫn là GAS, trước các thảo luận về kết quả kinh doanh quý 1 cực kỳ tích cực. VNM cũng được gom mạnh và vượt mốc 130,000 đồng.

Sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu thép HLA và VIS, theo sau đà tăng của HSG cũng đang thu hút chú ý của giới đầu tư. Sau 30 phút mở cửa, VN-Index đang tiếp cận mốc 517 điểm, khối lượng khớp lệnh gần 6 triệu đơn vị.

Đến 10h, GAS, VNM, MSN vẫn giữ được sắc xanh nhưng xung lực đang tỏ ra yếu đi, trước áp lực bán mạnh của giới đầu tư ngắn hạn. Khối ngoại sau khi bán ròng nhẹ hôm qua đã không còn giao dịch mạnh. Nhiều người nhìn thấy rõ chỉ số thị trường chịu tác động mạnh mẽ của một số mã Large Cap, và hiệu ứng lan tỏa khá mạnh nhưng vẫn dè chừng và tranh thủ bán ra trong các đợt hào hứng trong phiên.

Phiên sáng, GAS, MSN và VNM tiếp tục giúp chỉ số VN-Index bay cao, đóng cửa phiên sáng tăng 0.85% lên gần 515 điểm. Khối lượng khớp lệnh phiên sáng trên HOSE tiếp tục đứng ở mức cao gần 38 triệu đơn vị.

Đà bán được kích hoạt trước tiên ở nhóm cổ phiếu Ngân hàng và Bất động sản chủ chốt như VCB, PVF, OGC, HAG... nhưng sau đó đã lan rộng sang hàng loạt bluechips khác.

VN-Index đóng cửa phiên giảm đến gần 14 điểm (2.74%) về 496.5 và chính thức mất mốc 500 chỉ sau một phiên. Biên độ dao động trong phiên của VN-Index lên tới 22 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng khá so với hôm qua, đạt hơn 64 triệu đơn vị.

Với giao dịch khớp lệnh liên tục, giao dịch trên HNX sẽ cho thấy rõ trạng thái tâm lý hơn là HOSE. Giao dịch mở cửa trên HNX cực kỳ thận trọng và kém hào hứng, trong trạng thái chờ đợi diễn biến trên HOSE.

SHB chịu áp lực bán và giảm nhẹ đầu phiên nhưng lượng khớp lệnh khá lớn. Trong khi đó SCR tăng khá, còn các cổ phiếu Chứng khoán giao dịch ngưng trệ. HNX-Index chỉ nhích nhẹ qua tham chiếu, khối lượng cũng đạt gần 6 triệu đơn vị.

HNX-Index đóng cửa phiên sáng giảm nhẹ 0.24% về 61 điểm, khối lượng khớp lệnh đạt gần 23 triệu đơn vị. Ngoài SHB, giao dịch nhìn chung khá trầm lắng, SCR, PVX, SHS tiếp tục tích lũy. Giao dịch của khối ngoại giảm nhiệt đáng kể.

Cuối phiên, giao dịch chịu ảnh hưởng từ đợt tháo chạy trên HOSE nên các trụ đỡ dễ dàng bị gãy vỡ. ACB và NVB giúp níu kéo chỉ số, nhưng hàng loạt các mã trên HNX không thoát khỏi xu hướng bị bán mạnh.

SHB, SHS, VCG, VND, BVS, các mã dòng họ "P" đều không giữa được tham chiếu. Sắc đỏ lan rộng khi có tới 147 mã giảm giá trên sàn này.

HNX-Index đóng cửa giảm 1.69% xuống 60.33 điểm, khối lượng khớp lệnh đạt hơn 52 triệu đơn vị, tăng 50% so với phiên hôm qua.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Trung bình
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	500	**
Hỗ trợ 2	470	**
Hỗ trợ 3	450	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

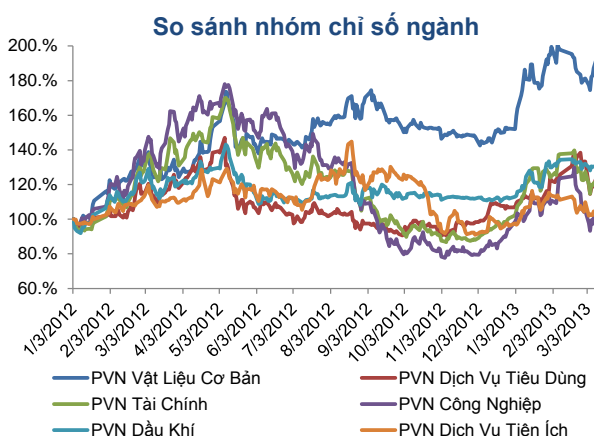
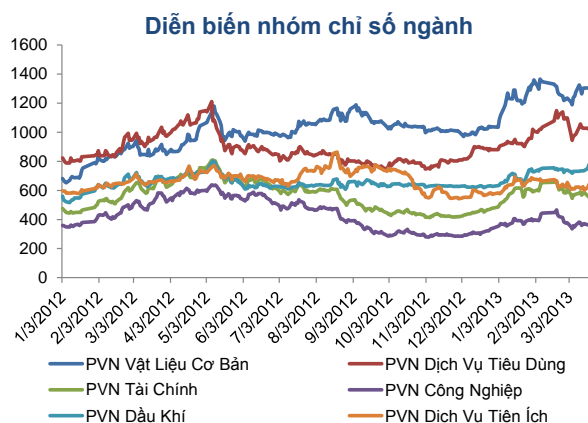
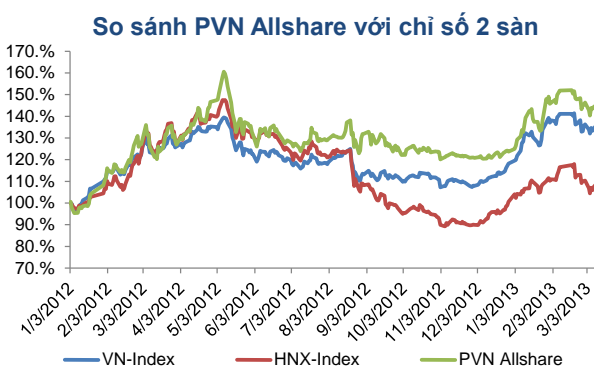
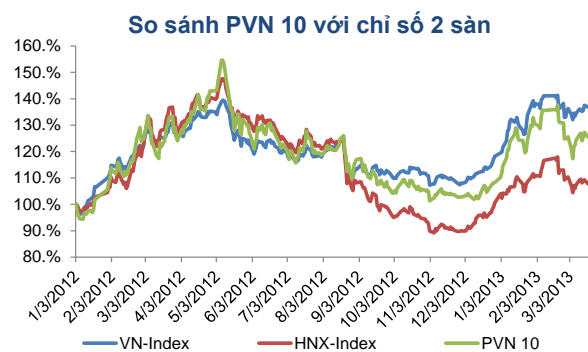
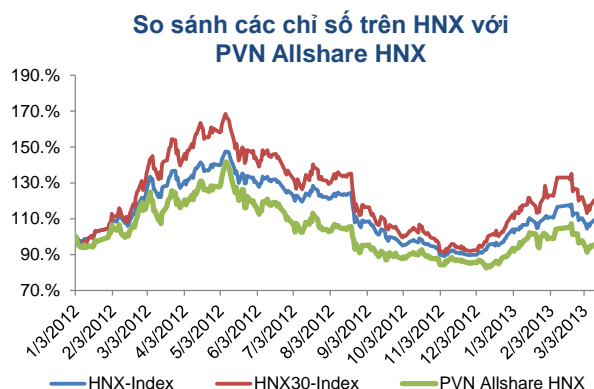
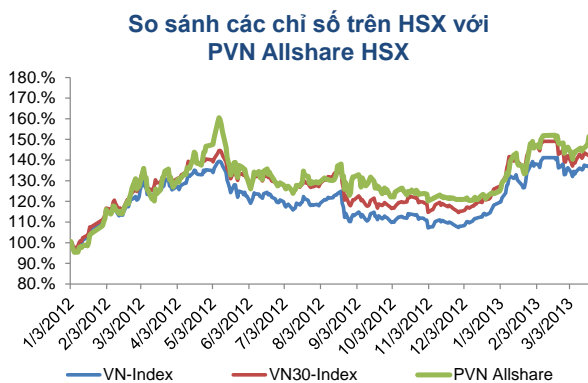
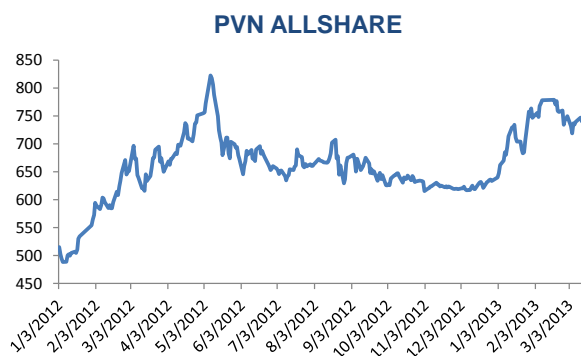
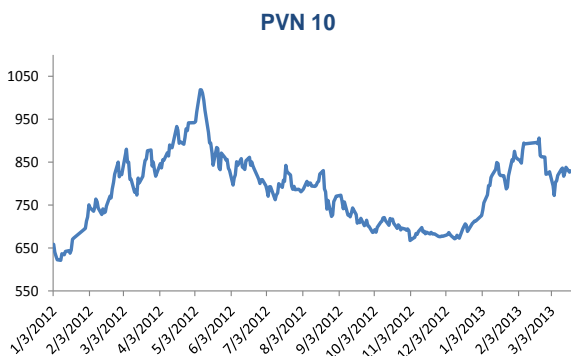
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 6 mã cổ phiếu đứng giá, 22 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3.16% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 17.808 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	6,000.0	3,000	↓ -3.23	0.53	16.22	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,000.0	25,300	→ 0.00	0.29	27.27	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,300.0	327,700	↓ -8.00	0.13	0.23	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,100.0	1,142,000	↓ -4.74	1.48	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,500.0	12,200	↓ -0.94	0.97	6.65	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	→ 0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,900.0	12,300	→ 0.00	0.39	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,300.0	2,548,058	↓ -1.38	0.85	2.14	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,800.0	62,300	→ 0.00	1.19	3.11	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,800.0	154,500	↓ -2.50	0.50	5.61	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,500.0	5,275	↓ -3.13	0.66	7.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,200.0	1,500	↓ -5.88	0.31	1.50	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,100.0	805,705	↓ -2.08	1.19	3.77	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,700.0	4,377,075	↓ -6.00	0.21	1.77	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	55,000.0	2,047,410	↓ -2.65	4.44	17.63	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,200.0	1,183,450	↓ -4.33	2.64	7.14	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,700.0	53,250	→ 0.00	1.32	3.49	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,700.0	73,150	↓ -2.53	0.66	5.62	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	17,800.0	1,533,580	↓ -6.32	1.01	4.38	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,600.0	68,750	↑ 0.32	1.54	4.46	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,800.0	163,240	↓ -6.67	0.27	2.17	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,300.0	388,020	↓ -5.49	1.39	8.11	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	10,100.0	791,130	↓ -6.48	0.89	12.78	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	1,664,480	→ 0.00	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,800.0	49,590	↓ -2.56	0.36	2.53	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	16,980	↓ -6.25	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,000.0	282,090	↓ -5.26	0.68	2.70	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,900.0	16,080	↓ -2.50	0.36	2.57	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
GAS	56,500	55,000	-2.65	119,766,160
CSM	35,300	32,900	-6.80	70,793,081
REE	21,100	20,500	-2.84	59,116,394
VNM	129,000	126,000	-2.33	101,195,130
DPM	46,200	44,200	-4.33	53,764,462

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	800	900	100	12.50
VPK	33,000	35,300	2,300	6.97
LHG	11,500	12,300	800	6.96
TMS	20,500	21,900	1,400	6.83
HHS	27,900	29,800	1,900	6.81

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSG	900	800	-100	-11.11
NLG	20,100	18,700	-1,400	-6.97
CSM	35,300	32,900	-2,400	-6.80
C21	16,300	15,200	-1,100	-6.75
SVT	10,400	9,700	-700	-6.73

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
VNM	43,651	VNM	42,918
MSN	27,707	MSN	29,230
DPM	15,811	DPM	24,392
GAS	14,215	VIC	23,998
HPG	12,584	HAG	22,688

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	7,300	6,900	-5.48	106,115
SCR	7,900	7,500	-5.06	40,341
PVC	14,500	14,300	-1.38	37,612
KLS	9,200	8,900	-3.26	27,510
PVX	5,000	4,700	-6.00	21,131

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	800	900	100	12.50
PTS	4,000	4,400	400	10.00
VCS	9,200	10,100	900	9.78
MCC	10,500	11,500	1,000	9.52
VC7	4,300	4,700	400	9.30

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SCC	4,000	3,600	-400	-10.00
NVC	1,000	900	-100	-10.00
HHL	1,000	900	-100	-10.00
CT6	8,000	7,200	-800	-10.00
KMT	7,100	6,400	-700	-9.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
TCT	3,060	PVS	2,106
DXP	1,500	AAA	1,057
SHB	1,051	VNR	871
DBC	669	TCT	776
SED	610	SDT	615

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339